

Số: 04/2018/QĐST -VDS
Ngày 19 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Thủy

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Tấn Tám; Cán bộ Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên họp:
Ông Trần Minh Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 13/2018/TLST – VDS, ngày 20 tháng 3 năm 2018 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 13/2018/QĐST -VDS ngày 10 tháng 9 năm 2018 đối với:

-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc,

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 09 tháng 3 năm 2018 và những lời khai tiếp theo, người yêu cầu là anh Nguyễn Văn S trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị T kết hôn năm 2005 và đã được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B đăng ký kết hôn, sau ngày cưới chị T về ngay gia đình anh làm dâu, ở chung cùng gia đình anh, quá trình chung sống anh và chị Nguyễn Thị T sinh được hai con là Nguyễn Văn N, sinh ngày 20/11/2004 và Nguyễn Tiến L, sinh ngày 02/9/2006, do mâu thuẫn gia đình nên đến tháng 8/2007 chị T đã để lại hai con nhỏ cho anh nuôi dưỡng và bỏ nhà ra đi từ đó đến nay không có tin tức gì, anh đã đi hỏi nhiều nơi, nhiều địa chỉ và cả gia đình bên chị Nguyễn Thị T sinh ra xong cũng không ai biết chị Nguyễn Thị T ở đâu, làm gì, khi bỏ nhà ra đi chị T không khai báo tạm vắng khỏi chính quyền địa phương và đăng ký tạm trú ở đâu. Nay chị Nguyễn Thị T bỏ đi đã quá 10 năm không có tin tức

gì anh đã nhắn tin tìm kiếm chị Nguyễn Thị T trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương trong thời hạn 04 tháng để chị T về giải quyết xong chị T vẫn không có mặt. Nay anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên giải quyết tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích theo quy định của pháp luật để anh làm thủ tục giải quyết ly hôn với chị Nguyễn Thị T.

Tại phiên họp sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát huyện Bình Xuyên trình bày phát biểu quan điểm về kiểm sát việc tuân theo pháp luật và kể từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật; xác định đúng quan hệ pháp luật giải quyết, thụ lý, lập hồ sơ vụ việc, xác định đúng tư cách những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng, tiến hành thu thập chứng cứ đúng quy định của pháp luật, các quy định về thời hạn tố tụng giải quyết việc dân sự được Thẩm phán thực hiện đúng.

Tại phiên họp Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã làm đầy đủ các trình tự, thủ tục tại phiên họp, xác định đúng thành phần tham gia phiên họp, làm đầy đủ các bước theo quy định.

Đối với những người tham gia tố tụng được thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn theo pháp luật quy định.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận đơn của anh Nguyễn Văn S, đề nghị tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp. Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật mà Tòa án giải quyết là “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự, do người bị yêu cầu mất tích có nơi cư trú cuối cùng tại thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Xét yêu cầu giải quyết việc dân sự tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích của anh Nguyễn Văn S thấy rằng: Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị T kết hôn trên cơ sở hôn nhân hợp pháp được Ủy ban nhân dân xã Đ đăng ký kết hôn, sau khi kết hôn anh S và chị T sinh được hai con chung và cùng cư trú tại thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, do mâu thuẫn gia đình, đến tháng 8 năm 2007 chị Nguyễn Thị T bỏ nhà ra đi khỏi địa phương không có tin tức, không liên lạc gì với chính quyền địa phương và gia đình, Tòa án cũng đã lấy lời khai của người thân trong gia đình chị Nguyễn Thị T, các con của chị Nguyễn Thị T, xác minh tại chính quyền nơi chị T cư trú cũng không có tin tức xác thực hiện nay chị Nguyễn Thị T ở đâu, làm gì, không có liên lạc gì với gia đình, anh Nguyễn Văn S đã nhắn tin chị Nguyễn Thị T trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương theo quy định của pháp luật, xong

cũng đã quá thời hạn theo thông báo chị Nguyễn Thị T cũng không có tin tức xác thực còn sống hay đã chết.

Tính từ thời điểm cuối cùng là năm 2007, đến nay đã quá mười năm liên chị Nguyễn Thị T không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết, hiện đang làm gì, ở đâu. Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự và căn cứ vào chứng cứ mà Tòa án đã thu thập được có đầy đủ căn cứ để khẳng định chị Nguyễn Thị T mất tích; vì vậy cần chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Nguyễn Văn S và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự anh Nguyễn Văn S phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; Điều 370, 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Nguyễn Văn S; tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn S phải chịu 300.000đồng (Hai trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2016/0002575, ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên; anh Nguyễn Văn S đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm

- Người yêu cầu có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày ra quyết định, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết ./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Ủy ban nhân dân xã Đạo Đức;
- Lưu HS +VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(đã ký)

Trần Thị Thủy

